

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HS - ST
Ngày 18 - 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Thanh Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái

Bà Lê Thị Bích Thuần

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thịnh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 246/2023/HSST ngày 25 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:04/2024/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 01 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Trần Văn Din, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1992 tại thị trấn Bá, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố Thích Chung, thị trấn Bá, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Môn và bà Dương Thị Lữ; vợ, con: Chưa có; Tiền án:

- Tại Bản án số 101/HS-ST ngày 20/12/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 06/9/2011, Đình chấp hành xong hình phạt tù; chấp hành xong án phí 200.000 đồng ngày 19/4/2012 (chưa được xóa án tích).

- Tại Bản án số 04/HS-ST ngày 13/01/2012, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 21/12/2012, Đình chấp hành xong hình phạt tù; chấp hành xong án phí 200.000 đồng ngày 23/7/2012 (chưa được xóa án tích).

- Tại Bản án số 105/HS-ST ngày 14/6/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày

25/01/2016, Đình chấp hành xong hình phạt tù; chấp hành xong án phí 200.000 đồng truy thu 400.000 đồng ngày 26/9/2013 (chưa được xóa án tích).

- Tại Bản án số 95/HS-ST ngày 14/4/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 5 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Qua xác minh hiện Chi cục THA thành phố Hà Nội không có thông tin thi hành khoản tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm của Trần Văn Din (chưa được xóa án tích).

- Tại Bản án số 24/HS-ST ngày 11/5/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 Bản án buộc Đình phải chấp hành 8 năm 6 tháng tù. Ngày 22/7/2023, Đình chấp hành xong hình phạt tù; chấp hành xong số tiền bị truy thu 50.000 đồng và án phí sơ thẩm theo Bản án số 24 ngày 22/9/2017 (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 194 ngày 01/9/2008, của Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Trần Văn Din số tiền 50.000 đồng về hành vi “Trộm cắp vật”. Đình chưa nộp phạt, tuy nhiên đến nay đã hết thời hiệu thi hành nên đã được xóa.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Xuyên, “có mặt”.

2. Phạm Đức Hu , sinh ngày 14 tháng 7 năm 2000 tại tổ 1, phường Tuyên, thành phố Tuyên, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn Trang Túc, xã Nghĩa Đồng, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Tính (đã chết) và bà Khương Thị Luyê ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Xuyên, “có mặt”.

- *Bị hại:*

+ Chị Nguyễn Thanh Phượn , sinh năm 1999, Địa chỉ: Thôn Ngọc, xã Sơn , huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc “có mặt”.

+ Chị Nguyễn Thị Ngọc , sinh năm 1997, Địa chỉ: Thôn Bá, xã Sơn , huyện Bình “có mặt”.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Văn A , sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn Quế , xã Tân , huyện Thanh , thành phố Hà Nội “vắng mặt”.

+ Bà Khương Thị Luyê , sinh năm 1980 (là mẹ đẻ của bị cáo Huy); Địa chỉ: thôn Trang , xã Nghĩa, huyện Nghĩa, tỉnh Nam Định “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Văn Dinh, sinh năm 1992, HKTT: TDP Thích Chung, thị trấn Bá, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc sau khi chấp hành xong án phạt tù ngày 22/7/2023, Dinh không về nhà mà xuống Hà Nội sống lang thang tìm việc làm. Do không có việc làm ổn định, không có thu nhập để chi tiêu cá nhân nên tối ngày 16/8/2023, Dinh đi xe khách từ Hà Nội về huyện Bình Xuyên, mục đích đi lang thang trong khu vực dân cư xem ai có sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ ngày 17/8/2023, Dinh đi bộ đến cổng nhà chị Nguyễn Thanh Phụng, sinh năm 1999, HKTT: Thôn Ngọc, xã Sơn, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc quan sát thấy trong sân nhà có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn đen, BKS: 88G1 - 547.78 và từ sân nhà chị Phụng có lối đi thông sang cổng dãy nhà trọ ở sát bên cạnh hiện đang mở, Dinh đi qua lối cổng của khu nhà trọ vào khu vực sân rồi tiến đến dắt chiếc xe ra bên ngoài theo lối vừa đi vào, khi đã cách xa khu nhà của chị Phụng thì Dinh dừng lại mở ốp mặt nạ phía trước rồi đấu điện để nổ máy xe, điều khiển xe trộm cắp được xuống Hà Nội. Khoảng 6 giờ sáng ngày 17/8/2023, Dinh đi đến một hiệu sửa khóa di động ở đường Phạm Văn Đồng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội thuê đánh chìa khóa xe máy, sau đó điều khiển xe đến 01 quán game trên địa bàn quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội gặp Phạm Đức Huy, sinh năm 2000 có HKTT: Thôn Trang, xã Nghĩa, huyện Nghĩa, tỉnh Nam Định là bạn do Dinh mới quen trong lúc ngồi chơi điện tử tại quán game và nói: “*mày xem có chỗ nào bán hộ anh cái xe*”, Huy hỏi: “*Xe gì anh?*”, “*Xe của ai đấy?*”, Dinh đáp: “*Xe Lead, xe của anh, anh đang cần tiền có chút việc*”. Huy tin tưởng là xe của Dinh nên đã đồng ý sau đó sử dụng tài khoản cá nhân tên “*Kiều An Huy*” trên ứng dụng Facebook đăng tin và rao bán chiếc xe mô tô BKS: 88G1 - 547.78 trên hội nhóm “*Mua bán xe KGT (giao dịch trực tiếp) miền Bắc*” thì có một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) nhắn tin cho Huy liên hệ hỏi mua xe, Huy báo lại cho Dinh sau đó tiếp tục chơi game, còn Dinh và người mua thỏa thuận hẹn gặp tại khu vực đối diện cổng bến xe Nước Ngầm thuộc quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để trao đổi, mua bán. Lúc này khoảng 09 giờ ngày 17/8/2023, Dinh một mình điều khiển xe đến điểm hẹn gặp và bán cho người đàn ông khoảng 40 tuổi (Dinh không biết họ, tên, tuổi và địa chỉ) chiếc xe mô tô trộm cắp của gia đình chị Phụng được 8.000.000 đồng. Số tiền này Dinh sử dụng mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02, màu xanh và chi tiêu cá nhân hết.

Khi đã tiêu sài hết tiền, buổi tối ngày 19/8/2023, Dinh tiếp tục bắt xe từ Hà Nội về khu vực Thôn Bá, xã Sơn, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc đi lang thang trong

khu vực dân cư xem ai có sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 00 giờ ngày 20/8/2023, Dinh đi đến cổng nhà chị Nguyễn Thị Ngọc, sinh năm 1997, HKTT: Thôn Bá, xã Sơn, huyện Bình, quan sát thấy cổng không khóa, bên trong sân có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn vàng nâu, BKS: 88G1 - 398.61 của chị Ngọc. Dinh mở cổng đi vào bên trong rồi tiến đến vị trí để chiếc xe và kiểm tra thì phát hiện xe không khóa cổ liền dắt đẩy chiếc xe ra ngõ. Khi đã ra phía ngoài ngõ Dinh dựng chân chống xe và kiểm tra hộc để đồ ở bên trái phía trước xe thì phát hiện bên trong có 01 chìa khóa xe và 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Ngọc. Dinh mở khóa điện rồi điều khiển xe đến nhà nghỉ (không nhớ tên) tại khu vực quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội rồi lên phòng nghỉ gặp và nói với Huy: “*Anh vừa kiếm được cái xe, mày xem bán hộ anh*”. Huy hiểu ý là xe Dinh vừa trộm cắp được thì đồng ý và sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, Galaxy A02, màu xanh của Dinh đăng nhập tài khoản “Kiều An Huyy” trên ứng dụng Facebook rao bán chiếc xe trên hội nhóm “Mua bán xe KGT (giao dịch trực tiếp) miền Bắc” thì có Nguyễn Văn A, sinh năm 1998, HKTT: Thôn Quế, xã Tân, huyện Thanh, thành phố Hà Nội, sử dụng tài khoản Facebook “Nam Nam” liên hệ hỏi mua. An và Dinh hẹn gặp nhau tại khu vực cổng Công viên Thống Nhất thuộc thành phố Hà Nội để trao đổi mua bán. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Huy và Dinh điều khiển xe đi đến điểm hẹn gặp An, tại đây An hỏi Dinh về nguồn gốc xe Dinh nói dối với An là Dinh mua lại xe có đầy đủ giấy tờ nhưng chưa sang tên đổi chủ hiện đang cần tiền gấp nên bán đồng thời Dinh đưa đăng ký xe cho An kiểm tra. Sau khi kiểm tra thấy số khung, số máy trùng khớp với đăng ký xe, An tin tưởng và đồng ý mua và hỏi giá thì Dinh nói bán 15.000.000 đồng. Do An không có đủ tiền nên đã thỏa thuận với Dinh là An có xe Honda wave BKS: 29X7 - 039.29 xe mới mua lại của khách nhưng họ vẫn chưa giao đăng ký xe, An đổi cho Dinh và các thêm 6.000.000 đồng, nếu đồng ý hôm nào chủ xe gửi đăng ký xe An sẽ chuyển cho Dinh, Dinh đồng ý. An đã giao chiếc xe mô tô BKS: 29X7 - 039.29 cho Dinh và trả thêm 6.000.000 đồng. Dinh giao chiếc xe mô tô BKS: 88G1 - 398.61 và chìa khóa, đăng ký xe cho An rồi cả hai ra về. Toàn bộ số tiền bán xe trộm cắp của chị Ngọc, Dinh đã sử dụng để mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại Y02S, màu đen và tiêu sài cá nhân chung cho Huy, Dinh hết. Sau khi chị Ngọc phát hiện vị kẻ gian trộm cắp chiếc xe mô tô đã tìm kiếm trên ứng dụng Facebook tại các trang giao dịch trao đổi, mua bán xe cũ thì thấy anh An đăng tin rao bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, sơn màu vàng nâu, BKS: 88G1-398.61 của chị bị trộm cắp nên đã liên hệ với anh An để hỏi mua, đồng thời có đơn trình báo Công an huyện Bình Xuyên để thu giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ:

Tạm giữ của anh Nguyễn Văn A 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn vàng nâu, BKS: 88G1 - 398.61 và 01 đăng ký xe mô tô BKS: 88G1 - 398.61 mang tên Nguyễn Thị Ngo ; của Trần Văn Din số tiền 2.850.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại Y02S, màu đen; của Phạm Đức Hu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu sơn đen, BKS: 29X7 - 039.29 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02, màu xanh để điều tra, xử lý theo luật định.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu đen, BKS: 88G1-547.78 do Dinh đã bán cho người đàn ông không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không xác minh thu giữ được.

Định giá tài sản:

Ngày 31/8/2023 và ngày 11/10/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Xuyên có Yêu cầu định giá tài sản số 99, 111 đề nghị Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bình Xuyên định giá đối với 02 chiếc xe mô tô Dinh đã trộm cắp.

Ngày 06/9/2023 và ngày 13/10/2023, Hội đồng định giá có Bản kết luận định giá tài sản số 98, 113/KL - HDDGTS, kết luận:

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn vàng nâu, BKS: 88G1-398.61, trị giá 19.400.000 đồng;

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn đen, BKS: 88G1 - 547.78 trị giá 37.300.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 56.700.000 đồng.

Kiểm tra điện thoại:

Quá trình điều tra ngày 29/8/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại thu giữ của Trần Văn Din , Phạm Đức Hu và anh Nguyễn Văn A , xác định:

Trên điện thoại nhãn hiệu Iphone 7, màu xanh của Nguyễn Văn A thể hiện: Tại mục tin nhắn trên ứng dụng Mesenger, tên tài khoản “Nam Nam” phát hiện nội dung trao đổi mua bán chiếc xe mô tô BKS: 398.61 với tài khoản “Kiều An Huyy”.

Trên trang thông tin “Mua bán xe KGT (giao dịch trực tiếp) miền Bắc có bài đăng từ tài khoản “Nam Nam” rao bán chiếc xe mô tô An mua được của Dinh.

Trên 02 chiếc điện thoại thu giữ của Trần Văn Din và Phạm Đức Hu không phát hiện thấy nội dung tin nhắn, cuộc gọi liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Cáo trạng số: 09/CT-VKSBX ngày 25 tháng 12 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Trần Văn Din về tội “Trộm cắp tài sản”,

quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố Phạm Đức Hu về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tính chất nghiêm trọng của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Din từ 05 (Năm) năm đến 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/8/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Đức Hu từ 09 (Chín) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/8/2023.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đồng thời, đề xuất quan điểm về bồi thường, xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Về việc bồi thường, bị cáo Din đồng ý và bị cáo Huy nhất trí tự nguyện bồi thường cho bị hại Phụng số tiền 37.300.000 đồng và bồi thường cho anh An số tiền 6.000.000 đồng. Cụ thể: Mỗi bị cáo bồi thường theo tỷ lệ mỗi bị cáo $\frac{1}{2}$ là 21.650.000 đồng. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Trần Văn Din số tiền 2.850.000 đồng là số tiền bị cáo bán xe trộm cắp mà có. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo phải bồi thường cho chị Phụng và anh An là 40.450.000 đồng, cụ thể, mỗi bị cáo bồi thường là 20.225.000 đồng. Bị cáo Huy đã tác động bà Khương Thị Luyệ, sinh năm 1980, HKTT: thôn Trang, xã Nghĩa, huyện Nghĩa, tỉnh Nam Định là mẹ đẻ của Huy đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra và nộp vào Cơ quan thi hành án số tiền 20.225.000 đồng để bồi thường cho chị Phụng và anh An thay Huy. Bị cáo Huy đề nghị HĐXX xác nhận việc bị cáo đã bồi thường xong cho chị Phụng và anh An. Đối với bị cáo Din, bị cáo đồng ý bồi thường nhưng hiện đang bị tạm giam chưa có tiền nên xin được bồi thường sau.

Tại phiên tòa các bị hại đều trình bày và xác nhận lời khai của bị cáo Din và bị cáo Huy về việc trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là đúng, cụ thể:

Bị hại Nguyễn Thanh Phượn trình bày: Chị là chủ sở hữu đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS: 88G1 - 547.78. Ngày 17/8/2023, bị cáo Din đã trộm cắp chiếc xe trên của chị. Chiếc xe này có giá theo kết luận định giá là 37.300.000 đồng. Do không thu giữ được xe trả cho chị nên chị yêu cầu các bị cáo bồi thường trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS: 88G1 - 547.78 cho chị theo giá kết luận định giá. Chị Phượn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Din .

Bị hại Nguyễn Thị Ngo trình bày: Chị là chủ sở hữu đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng nâu, BKS: 88G1 - 398.61 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Ngo . Ngày 08/10/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và đăng ký xe cho chị. Sau khi nhận lại tài sản chị không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Chị Ngọc đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Din và bị cáo Huy.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Khương Thị Luyê trình bày: Bà là mẹ của bị cáo Huy. Toàn bộ số tiền 20.225.000 đồng mà bị cáo Huy tác động bà bồi thường cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là tiền của bà. Bà Luyê cũng không yêu cầu Huy phải trả bà số tiền bà đã bồi thường giúp Huy nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn A tuy vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra anh trình bày: Anh là người mua chiếc xe mô tô BKS: 88G1 - 398.61 từ Dinh. Tuy nhiên, khi trao đổi mua bán Dinh nói dối với anh là xe được Dinh mua lại, có đầy đủ giấy tờ nhưng chưa sang tên đổi chủ hiện đang cần tiền gấp nên bán đồng thời Dinh đưa đăng ký xe cho anh kiểm tra. Sau khi kiểm tra thấy số khung, số máy trùng khớp với đăng ký xe, anh tin tưởng và đồng ý mua, anh không biết nguồn gốc tài sản do Dinh phạm tội mà có, việc mua bán diễn ra tại nơi đông người qua lại. Quá trình điều tra anh đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn vàng nâu, BKS: 88G1 - 398.61 và 01 đăng ký xe mô tô BKS: 88G1 - 398.61 mang tên Nguyễn Thị Ngo để phục vụ công tác điều tra. Nay anh yêu cầu các bị cáo bồi thường cho anh số tiền 6.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo khai nhận: Trong 02 ngày 17/8/2023 và 20/8/2023, tại xã Sơn Lôi, huyện Bình Xuyên, Trần Văn Din , sinh năm 1992, HKTT: TDP Thích Chung, thị trấn Bá, huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc đã 02 lần trộm cắp, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 01 giờ ngày 17/8/2023, Trần Văn Din đã đột nhập vào nhà chị Nguyễn Thanh Phượn , sinh năm 1999 ở Thôn Ngọc, xã Sơn , huyện Bình, tỉnh Vĩnh Phúc lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô Honda Lead, màu sơn đen, BKS: 88G1 - 547.78 có giá trị theo kết luận định giá là 37.300.000 đồng. Sau đó Dinh đem xuống Hà Nội bán cho 01 người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ với giá 8.000.000 đồng, số tiền này Dinh đã tiêu sài cá nhân hết.

Lần 2: Khoảng 00 giờ ngày 20/8/2023, Trần Văn Din đã đột nhập vào nhà chị Nguyễn Thị Ngọ , sinh năm 1997, HKTT: Thôn Bá, xã Sơn , huyện Bình lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô Honda Lead, màu sơn vàng nâu, BKS: 88G1 - 398.61, có giá trị theo kết luận định giá là 19.400.000 đồng. Sau đó, cùng Phạm Đức Hu , sinh năm 2000, HKTT: thôn Trang , xã Nghĩa, huyện Nghĩa, tỉnh Nam Định đem bán cho Nguyễn Văn A , sinh năm 1998, HKTT: Thôn Quế , xã Tân , huyện Thanh , thành phố Hà Nội bằng phương thức đổi lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, sơn màu đen, BKS: 29X7 - 039.29 và An trả thêm 6.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền này Dinh, Huy đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết.

Trong vụ án này Trần Văn Din là đối tượng trực tiếp thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản, với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 56.700.000 đồng. Bản thân Dinh đã nhiều lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản (đã tái phạm nguy hiểm) chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này của Dinh là phạm tội 2 lần trở lên và tái phạm nguy hiểm. Còn Phạm Đức Hu không được Dinh trao đổi, bàn bạc gì trước khi Dinh đi trộm cắp tài sản. Đối với chiếc xe 88G1 - 547.78 Dinh trộm cắp của chị Phượn, Dinh không nói cho Huy biết là xe do Dinh trộm cắp mà có, chỉ nhờ Huy liên hệ để bán xe, sau khi Huy lên mạng liên hệ được có người mua thì Dinh trực tiếp trao đổi, hẹn địa điểm gặp và một mình đi đến gặp, trao đổi, mua bán. Huy hoàn toàn không biết, không tham gia.

Đối với chiếc xe BKS: 88G1 - 398.61, Dinh trộm cắp của chị Ngọc. Sau khi trộm cắp được xe Dinh đã gặp và nói rõ cho Huy biết xe do Dinh trộm cắp mà có, Huy biết và đã liên hệ tìm người mua để tiêu thụ, số tiền bán xe cả Dinh và Huy cùng sử dụng tiêu sài cá nhân nên hành vi của Phạm Đức Hu với vai trò tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[3] Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản, đơn trình báo, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Trần Văn Din trộm cắp tài sản với tổng giá trị là 56.700.000 đồng trong khi bị cáo nhiều lần bị kết án đều về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định:

... “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

g) Tái phạm nguy hiểm... ”.

Hành vi nêu trên của Phạm Đức Hu đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định: ... “1. Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Trong vụ án này bị cáo Din mới chấp hành xong án phạt tù ngày 22/7/2023, sau khi chấp hành xong án phạt tù, bị cáo đã không về nhà mà xuống Hà Nội sống lang thang, bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của các bị hại để lén lút chiếm đoạt tài sản, cụ thể bị cáo Din đã trộm cắp 02 xe mô tô tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 56.700.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo Din đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Huy, mặc dù không hứa hẹn trước nhưng

để có tiền chi tiêu cá nhân đã đồng ý tiêu thụ tài sản biết rõ là do Đinh phạm tội mà có. Vì vậy, cần xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Trần Văn Din được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là thành khẩn khai báo, tuy nhiên bị cáo không được áp dụng tình tiết ăn năn hối cải, bởi lẽ: bị cáo là người nhận thức bình thường, có hiểu biết nhất định về pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, lười lao động, chỉ muốn hưởng thành quả lao động của người khác, bất chấp quy định của pháp luật, bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/7/2023 đến 17/8/2023 và ngày 20/8/2023 đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thanh Phượn và của chị Nguyễn Thị Ngọ. Chúng tỏ bị cáo là kẻ coi thường pháp luật, không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Din nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phạm tội 02 lần trở lên. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân rất xấu, đã 05 lần bị các Tòa án xét xử đều về tội trộm cắp tài sản và đều chưa được xóa án tích. Ngoài ra, bị cáo 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp vật.

Bị cáo Phạm Đức Hu có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động mẹ là bà Khương Thị Luyệ khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Huy không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ về hành vi các bị cáo đã thực hiện như mức hình phạt vì đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Trần Văn Din và bị cáo Phạm Đức Hu là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, bản thân Đinh, Huy không có tài sản ở địa phương nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và các vấn đề liên quan:

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng nâu, BKS: 88G1 - 398.61 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Ngọc quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị Ngọc nên ngày 08/10/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Ngọc. Sau khi nhận lại tài sản chị Ngọc không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của Trần Văn Din và Phạm Đức Hu là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu sơn đen, BKS: 29X7 - 039.29. Quá trình điều tra xác định khoảng đầu tháng 8/2023 khi đi mua hàng tại khu vực phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn A, sinh năm 1998 trú tại Thôn Quế, xã Tân, huyện Thanh, thành phố Hà Nội đã mua được của một người đàn ông (tự giới thiệu tên Tuấn, sinh năm 1983 ở Lào Cai) với giá 7.000.000 đồng. Khi An hỏi về giấy tờ xe thì anh Tuấn nói xe của mình, giấy tờ hiện đang để ở nhà, sẽ gửi cho An sau. An và anh Tuấn thỏa thuận An sẽ trả trước số tiền 6.000.000 đồng, anh Tuấn giao xe cho An, khi nào anh Tuấn gửi đăng ký xe cho An thì An sẽ trả nốt số tiền 1.000.000 đồng, An đồng ý và trả tiền cho anh Tuấn, anh Tuấn giao xe cho An.

Quá trình điều tra qua kiểm tra theo số khung, số máy chiếc xe có BKS: 35B2 - 28.99, thuộc sở hữu của anh Phan Văn Đông, sinh năm 1974, HKTT: thôn Trinh Nữ, xã Yên Hòa, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Quá trình làm việc anh Đông trình bày: Năm 2018, anh có mua 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu sơn đen đỏ bạc, BKS: 35B - 283.99, anh sử dụng đến khoảng tháng 5/2028 do không có nhu cầu sử dụng nên đã bán và giao giấy tờ xe cho một người nam giới không quen biết (hiện không có thông tin liên hệ). Đối với BKS: 29X7 - 039.29 theo thông tin tra cứu là xe mô tô loại Dream, màu sơn nâu, chủ sở hữu là anh Đỗ Văn Sự, sinh năm 1991, HKTT: thôn Đồng, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội. Cơ quan điều tra đã xác minh để lấy lời khai song anh Sự vắng mặt tại địa phương. Việc mua bán xe giữa anh An và người nam giới không rõ tên tuổi diễn ra tại khu vực phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, số khung, số máy không trùng khớp với biển kiểm soát nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Xuyên tách ra chuyển các tài liệu có liên quan cùng vật chứng là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, BSK: 29X7 - 039.29 đến Công an quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Chị Nguyễn Thanh Phượn yêu cầu các bị cáo bồi thường trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS: 88G1 - 547.78 Dinh đã trộm cắp theo kết luận định giá là 37.300.000 đồng, anh An yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền

6.000.000 đồng (Tổng 43.300.000 đồng). Bị cáo Din đồng ý và bị cáo Huy nhất trí tự nguyện bồi thường cho chị Phượng và anh An theo yêu cầu và theo tỷ lệ mỗi bị cáo $\frac{1}{2}$ là 21.650.000 đồng. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Trần Văn Din số tiền 2.850.000 đồng là số tiền bị cáo bán xe trộm cắp mà có. Số tiền này chị Phượng đề nghị được nhận lại và yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường cho chị 34.450.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo còn phải bồi thường cho chị Phượng và anh An là 40.450.000 đồng, cụ thể, mỗi bị cáo bồi thường là 20.225.000 đồng. Bà Khương Thị Luyệ, sinh năm 1980, HKTT: thôn Trang, xã Nghĩa, huyện Nghĩa, tỉnh Nam Định là mẹ đẻ của bị cáo Huy đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 20.000.000 đồng và 18/01/2024 được sự tác động của Huy, bà Phượng tiếp tục nộp số tiền 225.000 đồng bồi thường thiệt hại cho chị Phượng và anh An thay Huy. Như vậy, tổng số tiền bà Luyệ bồi thường giúp cho bị cáo Huy là 20.225.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Huy và bà Luyệ đề nghị HĐXX xác nhận việc Huy đã bồi thường xong cho chị Phượng và anh An. Bởi vậy, cần xác nhận bị cáo Huy đã bồi thường xong cho chị Phượng và anh An. Buộc Dinh phải tiếp tục bồi thường cho chị Phượng, anh An số tiền 20.225.000 đồng (trong đó bồi thường cho chị Phượng 17.225.000 đồng và bồi thường cho anh An 3.000.000 đồng). Bà Luyệ cũng không yêu cầu Huy phải trả bà số tiền bà đã giao nộp bồi thường giúp Huy nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

Trong vụ án này còn có: Đối với Nguyễn Văn A là người mua chiếc xe mô tô BKS: 88G1 - 398.61 từ Dinh. Tuy nhiên, khi trao đổi mua bán Dinh không nói cho An biết nguồn gốc tài sản do Dinh phạm tội mà có, việc mua bán diễn ra tại nơi đông người qua lại, khi mua bán xe Dinh nói dối là xe của Dinh và chưa sang tên đổi chủ, đang có việc cần tiền nên bán, xe có đăng ký xe nên An đã tin và mua tài sản. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với đối tượng nam giới Dinh đã bán chiếc xe mô tô BKS: 88G1 -547.78 ngày 17/8/2023. Do Dinh không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể và không lưu giữ thông tin liên hệ của người đàn ông này nên Cơ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Din phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Phạm Đức Hu phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Din 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/8/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Đức Hu 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/8/2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 587, 589 của Bộ luật dân sự; Buộc các bị cáo Trần Văn Din và Phạm Đức Hu phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại chị Nguyễn Thanh Phượn số tiền 37.300.000 đồng và người có quyền lợi nghĩa vụ quan hệ Nguyễn Văn A số tiền 6.000.000 đồng. Kỷ phần của mỗi bị cáo như sau:

Bị cáo Trần Văn Din phải bồi thường cho chị Phượn số tiền 17.225.000 đồng (Mười bảy triệu, hai trăm hai mươi năm nghìn đồng) và bồi thường cho anh An số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);

Bị cáo Phạm Đức Hu phải bồi thường cho chị Phượn số tiền 17.225.000 đồng (Mười bảy triệu, hai trăm hai mươi năm nghìn đồng) và anh An số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Xác nhận bị cáo Huy đã bồi thường xong cho chị Phượn và anh An. Bị hại chị Nguyễn Thanh Phượn được quyền nhận số tiền 20.075.000 đồng (Hai mươi triệu, không trăm bảy mươi năm nghìn đồng) và người có quyền lợi nghĩa vụ quan hệ Nguyễn Văn A được quyền nhận số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên.

Kể từ ngày chị Phượn và anh An có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên phải thi hành án không thanh toán trả chị Phượn và anh An khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Tịch thu bán phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại Y02S, màu đen của Trần Văn Din và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02, màu xanh của Phạm Đức Hu là công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 17 tháng 01 năm 2024).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Định vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trần Văn Din và Phạm Đức Hu mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Din phải chịu 1.082.500 đồng (làm tròn: 1.083.000 đồng) (Một triệu, không trăm tám mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Các bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS-CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Các bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Thanh Mai

